

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TCN23B
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Kiểm tập(1)	Thực tập chuyên môn(6)	Thực tập tốt nghiệp(10)	Điểm TB	Xếp loại
01	2356201203552	Đỗ Duy	Anh	11/03/2008	8.0	8.6	8.6	8.6	Giỏi
02	2356201203553	Nguyễn Thị Bích	Chi	13/11/2008	8.5	7.6	7.7	7.7	Khá
03	2356201203555	Huỳnh Minh	Khang	16/04/2008	7.5	7.2	7.7	7.5	Khá
04	2356201203558	Nguyễn Lê Huỳnh An	Kỳ	15/05/2008	8.1	7.2	8.2	7.8	Khá
05	2356201203559	Lê Thị Thanh	Nga	25/04/2008	8.5	8.5	8.6	8.6	Giỏi
06	2356201203560	Đinh Nguyễn Ngọc Trú	Ngân	20/04/1990	9.0	8.6	8.6	8.6	Giỏi
07	2356201203561	Trần Phát	Sang	16/11/2004	7.6	7.4	7.7	7.6	Khá
08	2356201203562	Nguyễn Tô Thị Trúc	Thanh	07/09/2008	7.5	7.1	7.4	7.3	Khá
09	2356201203563	Ngô Chí	Thắng	21/05/2008	7.5	7.2	8.2	7.8	Khá
10	2356201203564	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	10/10/2008	8.0	7.2	8.1	7.8	Khá
11	2356201203565	Lê Ngọc Bảo	Trân	07/07/2008	8.0	7.2	7.6	7.5	Khá
12	2356201203566	Bùi Thanh	Tuấn	11/12/2005	8.5	7.4	7.7	7.6	Khá

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 30 tháng 06 năm 2025
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái